

PHẬT NÓI KINH
QUÁN HAI BÒ TÁT ĐƯỢC VƯƠNG ĐƯỢC THƯỢNG
(Bhaiṣajya-rāja Bhaiṣajya-samudgata bodhisatva sūtra)

Hán dịch: Đồi Tống_ Tây Vực Tam Tạng CƯƠNG LƯƠNG GIA XÁ (Đồi Tống nói là **Thời Xứng**) dịch

Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe. Một thời Đức Phật ngự tại Tịnh Xá **Thanh Liên Trì** trong rừng **Mi Hâu** thuộc nước **Tỳ Gia Ly** (Vaiśālī) cùng với chúng Đại Tỳ Kheo gồm một ngàn hai trăm năm mươi người đến dự. Tôn Giả **Ma Ha Ca Diếp** (Mahā-Kāśyapa), Tôn Giả **Xá Lợi Phất** (Śāriputra), Tôn Giả **Đại Mục Kiền Liên** (Mahā-Maudgalyāyana), Tôn Giả **Ma Ha Ca Chiên Diên** (Mahā-Katyāyana), chúng **sở tri thức** của nhóm như vậy.

Lại có Bò Tát Ma Ha Tát gồm một vạn người đến dự. Các vị ấy tên là: **Diệu (Đan Tạng** có chữ **Đức**) **Tý Bò Tát** (Subahū), **Thiện Âm Bò Tát**, **Tịch Âm Bò Tát**, **Bảo Đức Bò Tát**, **Tuệ Đức Bò Tát**, **Văn Thủ Sư Lợi Bò Tát** (Mañjuśrī), **Di Lạc Bò Tát** (Maitreya)...đều là bậc Thượng Thủ của nhóm như vậy.

Lại có mười ức Bò Tát Ma Ha Tát từ mười phương đi đến. **Hiền Thủ Bò Tát**, **Thiên (Đan bản ghi chữ Tài) Thủ Bò Tát**, **Quán Thế Âm Bò Tát** (Avalokiteśvara), **Đại Thế Chí Bò Tát** (Mahā-sthama-prāpta), **Được Vương Bò Tát** (Bhaiṣajya-rāja), **Được Thượng Bò Tát** (Bhaiṣajya-samudgata), **Phổ Hiền Bò Tát** (Samanta-bhadra), **Hiền Hộ Bò Tát** (Bhadra-pāla), **Phạm Thiên Bò Tát** (Brahma-deva), **Phạm Tràng Bò Tát** (Brahma-ketu)....

Lại có các **Ly Xa Tử** của Tỳ Gia Ly gồm năm trăm người đến dự. Trưởng giả chủ **Nguyệt Cái**, Trưởng giả tử **Bảo Tích** thấy đều tập hội.

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhập vào Tam Muội **Phổ Quang**. Các lỗ chân lông trên thân phóng ra ánh sáng đủ màu chiếu rọi **Mi Hâu** làm màu của bảy báu. Ánh sáng hiện ra trên rừng hóa thành cái lọng báu, các việc hiếm có của mười phương Thế Giới đều hiện trong cái lọng.

Khi ấy Trưởng giả tử **Bảo Tích** (Ratna-kūṭa) liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đi đến chỗ của ngài **A Nan** (Ānanda) bạch rằng:”Đại Đức ! Ngày nay Đức Thế Tôn nhập vào Tam Muội gì mà thân thể phóng ra ánh sáng, đều nói Pháp màu nhiệm. Nguyện xin Đại Đức thích ứng biết Thời này”

A Nan đáp rằng:”Này Trưởng giả tử ! Đức Phật nhập vào Tam Muội nên tôi chẳng dám thỉnh”

Lúc nói lời đó thời mắt của Đức Phật phóng ánh sáng chiếu lên đỉnh đầu của hai vị Bò Tát **Được Vương** (Bhaiṣajya-rāja), **Được Thượng** (Bhaiṣajya-samudgata), trụ trên đỉnh đầu ấy như núi Kim Cương, tất cả vô lượng chư Phật ở mười phương ánh hiện núi này. Các Đức Thế Tôn đó cũng phóng ánh sáng của con mắt chiếu khắp đỉnh đầu của tất cả các Bò Tát, ngay trên đỉnh đầu ấy như núi Lưu Ly, các vị Bò Tát Ma Ha Tát được **Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội** (Sūraṅgama-samādhi) ánh hiện núi ánh sáng này. Lúc tướng này hiện ra thời trong ao **Mi Hâu** sinh hoa sen báu làm sắc báu màu trắng (bạch bảo sắc), sự trắng tinh của sắc ấy chẳng thể ví dụ, có các vị Hóa Phật ngồi trên hoa sen, thân tướng vi diệu cũng nhập vào Tam Muội, đều phóng ánh sáng của

con mắt chiếu đỉnh đầu của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng với chiếu đỉnh đầu của tất cả các Bồ Tát.

Bấy giờ Đức Thế Tôn từ Tam Muội khởi dậy, vui vẻ mỉm cười, có ánh sáng năm màu từ miệng của Đức Phật xuất ra chiếu khuôn mặt trắng đây. Thời tướng khuôn mặt của Đức Phật hiển ánh sáng gấp bội, hơn dung nghi bình thường gấp trăm ngàn vạn lần.

Trưởng giả tử Bảo Tích nhìn uy tướng của Đức Phật, khen rằng:”**Thật chưa từng có!**”. Liên từ chỗ ngồi đứng dậy, chỉnh sửa quần áo, trật áo hở vai phải, nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, quỳ thẳng lưng, chấp tay chiêm ngưỡng Tôn nhan, chẳng tạm dời mắt, rồi bạch Phật rằng:

“Thế Tôn ! Ngày nay Đức Như Lai phóng ánh sáng lớn, chiếu mười phương, chư Phật với các Bồ Tát đều đã vân tập. Con ở trong biển Phật Pháp, muốn có chút điều thưa hỏi. Nguyện xin Đức Thế Tôn vì con mà nói”

Đức Phật bảo Bảo Tích:”Ông cứ tùy theo ý mà hỏi”

Khi ấy Bảo Tích bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Nay hai mắt của Đức Như Lai phóng ánh sáng như núi Kim Cương, trụ trên đỉnh đầu của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng, mười phương chư Phật với các Bồ Tát ánh hiện núi ánh sáng. Ánh sáng uy đức của hai vị Bồ Tát này giống viên ngọc Như Ý càng hiển sáng gấp bội, hơn Bồ Tát khác gấp trăm ngàn vạn lần. Sau khi Đức Phật diệt độ, lúc Chính Pháp diệt; nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện muốn chặt đứt nghiệp tội chướng thì nên quán ánh sáng thân tướng của Dược Vương Dược Thượng như thế nào?”

Đức Phật bảo Bảo Tích:”Lắng nghe ! Hãy nghe cho kỹ ! Hãy khéo nghĩ nhớ ! Ta sẽ vì ông mà phân biệt giải nói”

Lúc nói lời đó thời năm trăm trưởng giả tử cùng lúc đều đứng dậy, lễ Đức Phật, đều đem hoa sen xanh cúng rải trên Đức Phật, vui nguyện muốn nghe.

Thời Đại Chúng với các Bồ Tát trong Hội. khác miệng cùng âm khen ngợi Bảo Tích rồi xướng lên lời này:”*Lành thay ! Lành thay ! Bảo Tích đã hay vì chúng sinh mù quáng ở trong đời vị lai mà hỏi Đức Như Lai về Pháp của Cam Lộ Diệu Dược Quán Đỉnh*”

Nói lời đó xong, thấy đều lặng yên.

Đức Phật bảo Bảo Tích:”Chúng sinh đời vị lai có đủ năm nhân duyên sẽ được nghe tên của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng. Thế nào là năm ?

1_ Tâm hiền lành (từ Tâm) chẳng giết chóc, đủ Cấm Giới của Phật, chẳng khuyết uy nghi

2_ Hiếu dưỡng cha mẹ, hành mười điều Thiện của đời.

3_ Thân tâm an tịch, buộc niệm chẳng loạn

4_ Nghe Kinh **Phương Đẳng**, tâm chẳng nghi sợ, chẳng mất chẳng lùi

5_ Tin Phật chẳng diệt, ở Tâm **Đệ Nhất Nghĩa** như nước chảy, niệm niệm chẳng dứt”

Đức Phật bảo Bảo Tích:”Nếu có chúng sinh đủ năm duyên này thì đời đời sinh ra được nghe tên của hai vị Bồ Tát này với nghe tên của chư Phật Bồ Tát ở mười phương. Nghe Kinh Phương Đẳng thì tâm không có nghi lo. Đã được nghe tên của hai vị Bồ Tát này, do sức uy Thân cho nên đời đời sinh ra, trong năm trăm a tăng kỳ kiếp chẳng bị rơi vào nẻo ác”

Khi Đức Phật nói lời đó thời Dược Vương Bồ Tát nương theo uy thần của Đức Phật, liền nói Chú là:

“A mục khư (1) ma ha mục khư (2) toạ lệ (3) ma ha toạ lệ (4) đả sí (5) ma ha đả sí (6) thường cầu lợi (7) ma ha thường cầu lợi (8) ô ma trí (9) ma ha ô ma trí (10) đả sí, đả sí (11) ma ha đả sí (12) đầu đê, đầu đế (13) ma ha đầu đế (14) a thâu, a thâu (15)

ma ha a thâu (16) lâu già ca (17) ma ha lâu già ca (18) đà xa mị (19) ma ha đà xa mị (20) đa đầu, đa đầu (21) ma ha đa đầu (22) ca lưu ni ca (23) đà xa la toa ha (24) a trúc khâu, a trúc khâu (25) ma trùng kì (26) ba đấng thư (27) già đê (28) già lâu ca đê (29) phật đà già lê (30) ca lưu ni ca (31) toa ha”

A mukha mahā-mukha, jvale mahā-jvale, dakṣi mahā-dakṣi, jaṅguli mahā-jaṅguli, umati mahā-umati, dakṣi dakṣi mahā-dakṣi, dyote mahā-dyote, ayu ayu mahā-ayu, rucaka mahā-rucaka, dhasame mahā-dhasame, tattvo tattvo maha-tattvo, kāruṇika dhasala svāhā

A cakṣu, A cakṣu, mataṅgi patamge cate, carudgate, buddha-cārye kāruṇika, svāhā

Khi ấy Dược Vương Bồ Tát Ma Ha Tát nói Chú đó xong liền bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Như Thần Chú (Mantra) này là điều mà tám mươi ức Phật ở đời quá khứ đã nói, ngày nay Đức Thích Ca Mâu Ni Phật của đời hiện tại với ngàn vị Phật Hiền Kiếp ở đời vị lai cũng nói Chú đó. Sau khi Đức Phật diệt độ nếu Tỳ Kheo (Bhikṣu), Tỳ Kheo Ni (Bhikṣuṇī), Ưu Bà Tắc (Upāsaka), Ưu Bà Di (Upāsikā) nghe Chú này, tụng Chú này, trì Chú này, trong sạch thì các Nghiệp Chướng, Báo Chướng, Phiền Nã Chướng mau được trừ diệt. Ở thân hiện tại tu các Tam Muội, trong mỗi mỗi niệm nhìn thấy sắc thân của Phật, cuối cùng chẳng quên mất tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề (Anuttāra-samyaksambuddhi)

Nếu Dạ Xoa (Yakṣa), hoặc Phú Đan Na (Putana), hoặc La Sát (Rākṣasa), hoặc Cru Bàn Trà (Kumbhaṇḍa), hoặc Cát Già (Cchāya), hoặc Tỳ Xá Đồ (Piśāca), ăn nuốt tinh khí con người, tất cả Quỷ ác... có thể xâm hại được thời không có chuyện đó. Lúc mạng muốn dứt thời chư Phật mười phương thấy đều đến nghênh đón, tùy theo ý, vãng sinh về Tịnh Quốc ở phương khác”

Bấy giờ Đức Thế Tôn khen Dược Vương Bồ Tát rằng:”Lành thay ! Lành thay ! Nam Tử chóng nói Chú này, chư Phật ba đời cũng nói Chú này. Ta đối với Chú này sinh tùy hỷ sâu xa”

Khi ấy Dược Thượng Bồ Tát cũng ở trước mặt Đức Phật mà nói Chú là:

“Nan na mưu (1) phù trí phù (2) lưu phù khâu, lưu phù khâu (3) ca lưu ni ca (4) lễ mưu, lễ mưu, ca lưu ni ca (5) tỳ đê, tỳ đê (6) ca lưu ni ca (7) a tỳ đê tha (8) a tiện tha, a tiện tha (9) ca lưu ni ca (10) san già la, toa ha (11)”

Dāna muc_ bhūti bhūḥ _ rūpa-akṣa rūpa-akṣa kāruṇika _ ripu ripu kāruṇika_ viṭi viṭi kāruṇika_ abhiṭiṣṭa _ atyanta atyanta _ kāruṇika saṅkara svāhā

Dược Thượng Bồ Tát nói Chú đó xong, liền bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Nay con ở trước mặt Đức Như Lai, nói **Giáng Phiền Nã Hải Quán Đỉnh Đà La Ni** đó. Đà La Ni Chú này là điều mà chư Phật ba đời đã tuyên nói. Nếu có Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di nghe Chú này, tụng Chú này, trì Chú này sẽ được mười Công Đức lợi. Nhóm nào là mười ?

- 1_ Do sức uy thần của Chú này cho nên tội sát sinh mau được trong sạch
- 2_ Hủy Cấm, tên ác thấy đều trừ diệt
- 3_ Người hoặc Phi Nhân chẳng được dịp thuận tiện gây hãm hại
- 4_ Phạm chỗ tụng niệm, nhớ giữ chẳng quên giống như A Nan
- 5_ Là nơi kính trọng của Thích Phạm, chư Thiên Hộ Thế
- 6_ Là nơi kính trọng của quốc vương, đại thần
- 7_ Chín mươi lăm loại các Tà Luận Sư chẳng thể khuất phục
- 8_ Tâm đạo Thiền Định, chẳng ưa thích niềm vui của đời.

9 Là nơi hộ niệm của chư Phật với các Bồ Tát ở mười phương và các Thanh Văn đều đến thưa hỏi, thọ nhận.

10 Lúc mệnh chung thời tịnh trừ nghiệp chướng, chư Phật ở mười phương phóng ánh sáng màu vàng ròng, đều đến nghênh tiếp, vì mình nói Diệu Pháp, tùy theo ý vắng sinh về nước Phật thanh tịnh.

Được Thượng Bồ Tát nói Chú đó xong, liền chấp tay cung kính, đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật rồi lui ra trụ ở một bên.

Bấy giờ Đức Thế Tôn khen Được Thượng Bồ Tát rằng:”Lành thay ! Lành thay ! Thiện Nam Tử chóng nói Chú này, chư Phật ba đời ở mười phương cũng nói Chú đó. Nay Ta, thâm tâm tùy theo sự hoan hỷ của ông “

Khi hai vị Bồ Tát nói Chú đó xong, đều cởi chuỗi Anh Lạc báu đem cúng dường Đức Phật. Chỗ Anh Lạc do Được Vương Bồ Tát đã rải, lớn như núi Tu Di (Sumeru) trụ trên vai phải của Đức Phật. Chỗ Anh Lạc do Được Thượng Bồ Tát đã rải, lớn như núi Tu Di trụ trên vai trái của Đức Phật. Trên hai đỉnh núi có cung **Phạm Vương**, trăm ngàn vạn ức các Phạm Thiên Vương cung kính chấp tay bày dựng. Bên trong cung có hoa sen báu như ngọc Ma Ni che khắp ba ngàn Đại Thiên Thế Giới, ngay trên tường vách của cung đột nhiên đi đến hạ xuống, hợp làm một như hoa vàng ròng ngàn cánh, trụ bên trong tường vách của cung, có mười phương Phật ngồi trên hoa cang rông.

Đức Phật ở phương Đông tên là **Tu Di Đăng Quang Minh** (Sumeru- pradīpa-buddha)

Đức Phật ở phương Đông Nam tên là **Bảo Tạng Trang Nghiêm** (Ratna-garbha-vyūha-rāja Buddha)

Đức Phật ở phương Nam tên là **Chiên Đàn Ma Ni Quang** (Candana-maṇi-prabha Buddha)

Đức Phật ở phương Tây Nam tên là **Kim Hải Tự Tại Vương** (Suvarṇa-sāgaraśvara-rāja-buddha)

Đức Phật ở phương Tây tên là **Đại Bi Quang Minh Vương** (Mahā-kāruṇa-prabha-buddha)

Đức Phật ở phương Tây Bắc tên là **Ưu Bát La Liên Hoa Thắng** (Utpalajayottama-buddha)

Đức Phật ở phương Bắc tên là **Liên Hoa Tu Trang Nghiêm Vương**

Đức Phật ở phương Đông Bắc tên là **Kim Cương Kiên Cường Tự Tại Vương** (Vajradhṛtīśvara-rāja buddha)

Đức Phật ở phương trên, tên là **Thù Thắng Nguyệt Vương** (Candrābhībhū-rāja buddha)

Đức Phật ở phương dưới, tên là **Nhật Nguyệt Quang Vương** (Candra-sūrya-prabha-rāja buddha)

Chư Phật ở mười phương như vậy, khác miệng đồng âm khen ngợi hai vị Bồ Tát **Được Vương Được Thượng** rằng: “Chú mà các ông đã nói, là điều mà chư Phật ba đời ở mười phương đã tuyên nói. Xưa kia, lúc chúng Ta còn hành Bồ Tát Đạo thời được nghe Chú này, thâm tâm tùy vui. Do căn lành tùy vui sức nhân duyên đó cho nên liền được vượt qua tội của năm trăm chín mươi sáu ức kiếp sinh tử. Nay ở hiện tại được thành Phật

Nếu có chúng sinh được nghe tên hai vị Bồ Tát của các ông với nghe tên Phật ở mười phương của chúng Ta, liền được trừ diệt tội của trăm ngàn vạn kiếp sinh tử. Huống chi là thọ trì, đọc tụng, lễ bái, cúng dường”

Khi ấy mười phương chư Phật nói lời đó xong, như vào Thiên Định, yên lặng mà ngồi. Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Đại Chúng rằng:”Ngày nay các ông có

nhìn thấy hai vị Bồ Tát **Dược Vương Dược Thượng** đó đem Anh Lạc báu cúng dường, chấp tay, đứng thẳng ngay trước mặt Ta chăng?”

Lúc đó ngài **Di Lạc** (Maitreya) dẫn đầu Đại Chúng bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Dạ vâng ! (Chúng con) đã nhìn thấy”

Đức Phật bảo Di Lạc:”Này **A Đạt Đa** (Ajita)! Dược Vương Bồ Tát đó tu Phạm Hạnh lâu dài, các Nguyên đã mãn. Ở đời vị lai, vượt qua số kiếp tính đếm, sẽ được thành Phật, hiệu là **Tịnh Nhãn** Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri Minh Hạnh Túc Thiện Thế Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn. Cõi nước tên là **Thường An Lạc Quang**, kiếp tên là **Thắng Mãn**. Khi Đức Phật ấy xuất hiện thời đất có màu Kim Cương như báu màu trắng đến bờ mé Kim Cương (Kim Cương tế), trong hư không tự nhiên tuôn mưa hoa báu màu trắng, tròn tựa bằng phẳng năm mươi do tuần tràn khắp cõi nước ấy. Chúng sinh ở cõi đó không có bệnh thuộc thân tâm, hàng Trời hiền Cam Lộ, chẳng dùng thức ăn, thuần uống Pháp Vị của Đại Thừa vô thượng. Đức Phật ấy có thọ mệnh năm trăm vạn ức a tăng kỳ kiếp, Chính Pháp trụ ở đời bốn trăm vạn a tăng kỳ kiếp, Tượng Pháp trụ ở đời trăm ngàn vạn ức a tăng kỳ kiếp. Người sinh ở nước ấy thấy đều trụ ở **Đà La Ni Môn**, niệm định chẳng quên”

Dược Vương Bồ Tát được thọ ký xong, liền từ chỗ ngồi khởi thân bay lên hư không, làm 18 lần, từ bên trên hạ xuống, rải hoa trên Đức Phật, hoa đã rải như rừng hoa vàng rờn bầy hàng, trụ trong hư không.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại bảo Di Lạc:”Dược Thượng Bồ Tát đó, sau Dược Vương sẽ nối tiếp được thành Phật, hiệu là **Tịnh Tạng** Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri Minh Hạnh Túc Thiện Thế Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn. Khi Tịnh Tạng Như Lai hiện ra ở đời thời đất báu màu trắng này biến làm màu vàng rờn, hoa vàng, ánh sáng vàng tràn khắp Thế Giới. Chúng sinh của nước ấy thấy đều đầy đủ Vô Sinh Pháp Nhân. Đức Tịnh Tạng Như Lai có thọ mệnh 62 tiểu kiếp, Chính Pháp trụ ở đời một trăm hai mươi tiểu kiếp, Tượng Pháp trụ ở đời 560 tiểu kiếp”

Khi ấy Dược Thượng Bồ Tát nghe thọ ký xong, liền nhập vào Tam Muội, hóa thân làm hoa như rừng Chiêm Bặc, bảy báu trang nghiêm hóa thành mây hoa, đem mây hoa này, cầm cúng dường Đức Phật. Thời trong mây hoa phóng ánh sáng màu vàng rờn, trong ánh sáng vàng rờn xuất ra mây Lưu Ly, trong mây Lưu Ly nói kệ tụng là:

*“Chính Biến Tri Thế Tôn
Thích Sư Tử không nhiễm
Mười phương Vô Đẳng Lữ
Tuệ Quang chiếu tất cả
Thương xót khắp tất cả
Hiện ra ở Thế Gian
Nay con cúi đầu lễ
Ba Niệm Xứ Đại Bi”*

Lúc ấy Dược Thượng Bồ Tát nói kệ đó xong, liền quay trở lại chỗ ngồi của mình

Đức Phật bảo Đại Chúng:”Sau khi Phật diệt độ, nếu có chúng sinh buộc niệm suy nghĩ quán Dược Vương Bồ Tát sẽ làm năm Tướng.

- 1_ **Hệ Niệm Sở Túc Tướng** (Tướng buộc niệm đếm hơi thở)
- 2_ **An Định Tâm Tướng** (Tướng an định tâm)
- 3_ **Bất Xuất Túc Tướng** (Tướng chẳng thờ ra)
- 4_ **Niệm Thật Tướng Tướng** (Tướng niệm Thật Tướng)

5_ An Trụ Tam Muội Tướng (Tướng an trụ Tam Muội)

Đức Phật bảo Di Lặc:”Nếu kẻ trai lành với người nữ thiện tu năm Tướng này, ở trong một niệm tức liền được thấy Dược Vương Bồ Tát.

Thân của Dược Vương Bồ Tát đó dài 12 do tuần, tùy ứng chúng sinh hoặc 18 tượng hoặc hiện tám xích (8 thước Tàu). Thân màu vàng tía, có 32 tướng 80 tùy hình tốt đẹp như Đức Phật không có khác. Nhục Kế trên đỉnh đầu có 40 viên ngọc Ma Ni, mỗi một viên ngọc có 40 góc (lăng), mỗi một khoảng góc có 40 bông hoa dùng nghiêm sức mao trời (thiên quan). Bên trong mao trời ấy có mười phương Phật với các Bồ Tát thấy đều ảnh hiện như mọi báu, Hào Tướng ở tam tinh có màu Lưu Ly trắng, nhiều quanh thân bảy vòng như tướng báu màu trắng. Các lỗ chân lông trên thân tuôn ra ánh sáng như viên ngọc Ma Ni, số đủ tám vạn bốn ngàn. Mỗi một viên ngọc ấy uyển chuyển xoay theo bên phải như bảy báu thành hoa Ưu Bát La. Trên mỗi một hoa có một vị Hóa Phật, thân cao tượng sáu như Đức Thích Ca Mâu Ni. Mỗi một Đức Như Lai có 500 vị Bồ Tát dùng làm Thị Giả.

Hai cánh tay của Dược Vương Bồ Tát đó như màu sắc của trăm báu, mười đầu ngón tay tuôn mưa các bảy báu. Nếu có chúng sinh quán mười đầu ngón tay của Bồ Tát này thì 444 bệnh tự nhiên trừ diệt, các phiền não của thân thấy đều chẳng khởi.

Bên dưới hai bàn chân của Ngài tuôn mưa báu Kim Cương, mỗi một viên ngọc hóa thành đài mây, trong đài mây ấy có vị Hóa Bồ Tát, vô số chư Thiên dùng làm Thị Giả. Thời vị Hóa Bồ Tát diễn nói **bốn Đế** (Catvāri-ārya-satya), **Khổ** (Duḥkha), **Không** (Śūnya), **Vô Thường** (Anitya), **Vô Ngã** (Anātman)... cũng nói các **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-cārya) thâm sâu.

Lúc Tướng này thành thời, đó gọi là **Sơ Quán Dược Vương Bồ Tát Công Đức Tướng Mạo**

Quán thứ hai là: Tâm dần dần rộng lớn được nhìn thấy thân tướng đầy đủ của Dược Vương Bồ Tát. Thời trái tim của Dược Vương Bồ Tát như viên ngọc **Chiên Đàn Ma Ni** (Cintāmaṇi) mở bày trong sạch, có trăm ức ánh sáng. Các ánh sáng này nhiều quanh một trăm vòng, như trăm ức núi báu. Mỗi một núi báu ấy có trăm ức hang động, trong mỗi một hang động có mười ức Hóa Phật với thân sắc tướng tốt thấy đều trang nghiêm. Các vị Hóa Phật đó khác miệng đồng âm đều cùng xưng nói Bản Hạnh Nhân Duyên của Dược Vương Bồ Tát.

Lúc tướng này hiện thời, trong mỗi một niệm thấy mười phương Phật vì các Hành Giả tùy theo sự thích hợp mà nói Pháp. Thời mỗi một lỗ chân lông của Dược Vương Bồ Tát phóng trăm ức ánh sáng Ma Ni Châu chiếu các Hành Giả. Hành Giả thấy xong được tịnh sáu căn. Khi tìm thời thấy mười phương Thế Giới 500 vạn ức na do tha Phật với các Bồ Tát vì mình nói **Trừ Tội Cam Lộ Diệu Dược**. Uống thuốc này xong, tức thời đều được 500 vạn ức **Tuyên Đà La Ni Môn**. Nhân sức Bản Nguyện của Dược Vương Bồ Tát này, duyên niệm Dược Vương Bồ Tát tự trang nghiêm cho nên mười phương chư Phật cùng với các Bồ Tát đến trước mặt Hành Giả nói **sáu Ba La Mật** (Ṣaḍ-pāramitā) thâm sâu. Lúc đó Hành Giả nhân thấy chư Phật cho nên được trăm ngàn vạn ức **Quán Phật Tam Muội Hải Môn**”

Đức Phật bảo Di Lặc:”Sau khi Ta diệt độ, hoặc Trời, hoặc Rồng; hoặc Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, hoặc Ưu Bà Tắc, hoặc Ưu Bà Di nếu muốn thấy Dược Vương Bồ Tát, muốn niệm Dược Vương Bồ Tát thì nên tu hai loại Hạnh thanh tịnh.

1_ Phát Tâm Bồ Đề, đủ Bồ Tát Giới, chẳng khuyết uy nghi. Đã được đầy đủ Bồ Tát Giới cho nên các Bồ Tát bạn ở mười phương Thế Giới một thời đến tập, trụ trước

mặt người đó, Dược Vương Bồ Tát làm Hòa Thượng ấy. Dược Vương Bồ Tát vì Hành Giả liền nói trăm ngàn vạn ức **Tuyên Đà La Ni Môn**. Đã được nghe Đà La Ni này cho nên vượt qua tội của 90 ức kiếp sinh tử, ứng thời liền được Vô Sinh Pháp Nhẫn.

2_ Sau khi Đức Phật diệt độ, tất cả phàm phu bị đủ thứ phiền não cột trói. Nếu có người muốn thấy Dược Vương Bồ Tát thì nên tu bốn Pháp.

Một là: Tâm hiền lành (Từ Tâm) chẳng giết chóc, chẳng phạm mười ác, thường niệm Đại Thừa, tâm chẳng quên mất, siêng tu tinh tiến như cứu cái đầu bị cháy

Hai là: Đối với Thầy, cha mẹ, bốn sự cúng dường, đèn bơ, đèn dầu, đèn dầu của hoa Tu Mạn Na (Sumana) với lửa cây Trúc dùng để chiếu sáng. Lại đem đèn bơ, đèn dầu, đèn dầu của hoa Tu Mạn Na với các thứ chiếu sáng dùng cúng dường Phật với Pháp, Tăng Bảo kèm với người nói Pháp

Ba là: Tu sâu Thiền Định, vui hạnh xa lìa, thường ưa ở chỗ gò mả, dưới gốc cây, chốn A Luyện Nhã, chốn riêng một mình, nhàn tĩnh... siêng tu 12 **Đầu Đà** thâm sâu

Bốn là: Đối với thân mạng, tiền của... tất cả buông bỏ chẳng sinh duyên dính.

Người hành Pháp này, trong mỗi một niệm được thấy Dược Vương Bồ Tát vì mình nói Pháp. Hoặc ở trong mộng, thấy Dược Vương Bồ Tát trao cho thuốc Pháp ấy, thức dậy xong, truy tìm tự nhớ biết việc của Túc Mệnh trong vô lượng trăm đời, ngàn đời ở quá khứ, tâm rất vui vẻ, liền nên vào Tháp quán Tượng, lễ bái. Ở trước Tượng được **Quán Phật Tam Muội Hải** với thấy vô lượng các chúng Bồ Tát, chỉ thấy Dược Vương Bồ Tát vì mình nói Pháp”

Đức Phật bảo A Nan:”Sau khi Phật diệt độ. Nếu có bốn Chúng hay như vậy quán Dược Vương Bồ Tát, hay trì tên của Dược Vương Bồ Tát sẽ trừ bỏ tội của 80 vạn kiếp sinh tử. Nếu hay xưng danh tự của Dược Vương Bồ Tát đó, một lòng lễ bái thì chẳng gặp họa đối mặt, cuối cùng chẳng bị chết đột ngột.

Nếu có chúng sinh, sau khi Phật diệt độ mà hay quán như vậy thì gọi là **Chính Quán**, nếu quán khác thì gọi là **Tà Quán**”

Đức Phật bảo Di Lặc:”Sau khi Phật diệt độ. Nếu có bốn Chúng làm sao quán được sắc thân trong sạch của Dược Vương Bồ Tát đó ? Nếu người muốn quán thì nên tu bảy Pháp. Nhóm nào là bảy ?

1_ Thường ưa Trì Giới, cuối cùng chẳng gần gũi với Thanh Văn Duyên Giác

2_ Thường tu Pháp lành thuộc Thế Gian với Pháp lành thuộc Xuất Thế Gian

3_ Tâm như đất chẳng khởi kiêu mạn, ban vui cho khắp tất cả

4_ Tâm không có tham dính giống như Kim Cương chẳng thể tự hoại

5_ Trụ Pháp bình đẳng, chẳng bỏ uy nghi

6_ Thường tu **Tỳ Bà Xá Na** (Vipāśyana:Thiền Quán), tu **Xá Ma Tha** (Śamatha:Thiền Chỉ), tâm không có lười biếng

7_ Đối với **Đại Giải Thoát Bát Nhã Ba La Mật**, tâm chẳng nghi sợ

Đức Phật bảo Di Lặc:”Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện có đủ Pháp này sẽ mau được thấy Dược Vương Bồ Tát.

Thân của Dược Vương Bồ Tát đó dài 60 do tuần, như màu vàng tía, các ánh sáng của thân như màu vàng Diêm Phù Đà Na, ở trong ánh sáng tròn (viên quang) có 60 ức vị Hóa Phật, thân cao tám xích (8 thước Tàu), ngôi Kiết Già trên hoa sen báu. Mỗi một vị Hóa Phật có 60 vị Bồ Tát dùng làm Thị Giả đều cầm hoa màu trắng, tùy theo hào quang xoay theo bên phải, bên trong ánh sáng của toàn thân có mười phương Thế Giới, chư Phật Bồ Tát với các Tịnh Thổ đều hiện ở trong. Nhục Kế trên đỉnh đầu như Thích Ca Tỳ Lã Già Ma Ni Bảo Châu, bốn mặt của Nhục Kế hiển phát ánh sáng vàng ròng. Trong mỗi một ánh sáng có bốn hoa báu đủ màu sắc của trăm báu. Trên mỗi một hoa hóa Phật Bồ Tát, hoặc hiện hoặc ẩn, số chẳng thể biết.

Dược Thượng Bồ Tát đó có 32 tướng 80 tùy hình tốt đẹp, trong mỗi một tướng có ánh sáng năm màu, trong mỗi một tùy hình tốt đẹp có trăm ngàn ánh sáng. Hào Tướng (Ūṛṇa: sợi lông xoáy vòng) ở tam tinh như màu vàng Diêm Phù Đà Na, trăm ngàn viên ngọc báu màu trắng dùng làm Anh Lạc. Mỗi một viên ngọc ấy phóng trăm ánh sáng báu trang điểm sợi lông xoáy vòng ở tam tinh (hào) như cây phượng pha lê, đồng đầy tượng vàng ròng (chân kim), các vật dụng trang nghiêm đều hiện ở trong.

Nếu có bốn Chúng nghe tên của Dược Thượng Bồ Tát đó, trì tên của Dược Thượng Bồ Tát đó, xưng tên của Dược Thượng Bồ Tát đó, quán thân của Dược Thượng Bồ Tát đó thì Dược Thượng Bồ Tát đó phóng ánh sáng của thân nhiếp thọ người ấy.

Ánh sáng của Bồ Tát này, hoặc làm tượng Tự Tại Thiên, hoặc làm tượng Phạm Thiên, hoặc làm tượng Ma Thiên, hoặc làm tượng Đế Thích, hoặc làm tượng bốn vị Thiên Vương, hoặc làm tượng A Tu La, hoặc làm tượng Càn Thát Bà, hoặc làm tượng Khẩn Na La, hoặc làm tượng Ma Hầu La Già, hoặc làm tượng Ca Lô La, hoặc làm tượng Người Phi Nhân, hoặc làm tượng Rồng, hoặc làm tượng đế vương, hoặc làm tượng đại thần, hoặc làm tượng trưởng giả, hoặc làm tượng cư sĩ, hoặc làm tượng Sa Môn, hoặc làm tượng Bà La Môn, hoặc làm tượng Tiên Nhân, hoặc làm tượng Tô Phụ Mẫu, hoặc làm tượng cha mẹ, hoặc làm tượng của anh em trai, chị em gái, thê thiếp yêu dấu với các người thân, hoặc làm tượng Lương Y, hoặc làm tượng bạn lành...

Khi ấy Hành Giả liền ở trong mộng, thấy các Tượng tùy hiện vì mình nói Thần Chú mà **Dược Vương Dược Thượng** đã nói, liền được diệt trừ tội của kiếp số như trên đã nói. Thức giấc xong, nhớ giữ, cuối cùng chẳng quên mất, buộc niệm Tam Muội, liền ở trong Định được thấy sắc thân tịnh diệu của Dược Thượng Bồ Tát, liền vì Hành Giả tuyên nói tên của 53 Đức Phật đời quá khứ. Bảo rằng: "Này Pháp Tử ! Quá khứ có Phật tên là:

- 1_ **Phổ Quang** (Samanta-prabha Buddha)
- 2_ **Phổ Minh** (Samanta-prabhāsa Buddha)
- 3_ **Phổ Tinh** (Samanta-suddha Buddha)
- 4_ **Đa Ma La Bạt Chiên Đàn Hương** (Tāmala-patra-candana-gandha Buddha)
- 5_ **Chiên Đàn Quang** (Candana-prabha Buddha)
- 6_ **Ma Ni Tràng** (Maṇi-paṭāka Buddha: Ma Ni Phan)
- 7_ **Hoan Hỷ Tạng Ma Ni Bảo Tích** (Pramudita-garbha-maṇi-ratna-kuṭa Buddha)
- 8_ **Nhất Thiết Thế Gian Lạc Kiến Thượng Đại Tinh Tiến** (Sarva-loka-priya-darśanottara-mahā-vīrya Buddha)
- 9_ **Ma Ni Tràng Đẳng Quang** (Maṇi-dhvaja-pradīpa Buddha: Mani Tràng Thăng Đẳng)
- 10_ **Tuệ Cự Chiếu** (Jñānāloka Buddha)
- 11_ **Hải Đức Quang Minh** (Sāgara-guṇa-prabha Buddha)
- 12_ **Kim Cương Lao Cường Phổ Tấn Kim Quang** (Vajradhṛti-abhikīrṇa-suvarṇa-prabha Buddha)
- 13_ **Đại Cường Tinh Tiến Dũng Mãnh** (Mahā-kāruṇi-prabha Buddha)
- 14_ **Đại Bi Quang** (Maitri-bala-rāja Buddha)
- 15_ **Từ Lực Vương** (Maitri-bala-rāja Buddha)
- 16_ **Từ Tạng** (Maitri-garbha Buddha)
- 17_ **Chiên Đàn Quật Trang Nghiêm** (Candana-gahābhibhū Buddha)
- 18_ **Hiền Thiện Thủ** (Bhadra-subha-sīrṣa Buddha)
- 19_ **Thiện Ý** (Sumati Buddha)
- 20_ **Quảng Trang Nghiêm Vương** (Vaipulya-bhūṣaṇa-rāja Buddha)
- 21_ **Kim Hoa Quang** (Suvarṇa-kusuma-prabha Buddha)

- 22_ **Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại Vương** (Ratna-chatra Prākāśesvara-bala-rāja Buddha)
- 23_ **Hư Không Bảo Hoa Quang** (Ākāśa-ratna-puṣpa-prabha Buddha)
- 24_ **Lưu Ly Trang Nghiêm Vương** (Vaiḍurya-vyūha-rāja Buddha)
- 25_ **Phổ Hiện Sắc Thân Quang** (Samantodaya-rūpa-kāya-prabha Buddha)
- 26_ **Bất Động Trí Quang** (Acala-jñāna-prabha Buddha)
- 27_ **Giáng Phục Chư Ma Vương** (Sarva-māra-rāja-pramardana Buddha)
- 28_ **Tài Quang Minh** (Dhana-prabhāsa Buddha)
- 29_ **Trí Tuệ Thắng** (Jñānāgra Buddha)
- 30_ **Di Lặc Tiên Quang** (Maitreya-deva-prabha Buddha:Di Lặc Thiên Quang)
- 31_ **Thế Tĩnh Quang** (Loka-śuddha-pratibhāsa Buddha)
- 32_ **Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn Trí Vương** (Suyoga-candra-ghoṣa-jñānāgra-rāja Buddha)
- 33_ **Long Chủng Thượng Trí Tôn Vương** (Nāgagotrodara-rāja Buddha)
- 34_ **Nhật Nguyệt Quang** (Candra-sūrya-prabha Buddha)
- 35_ **Nhật Nguyệt Châu Quang** (Candra-sūrya-maṇi-prabha Buddha)
- 36_ **Tuệ Phan Thắng Vương** (Jñāna-dhvajābhībhū-rāja Buddha)
- 37_ **Sư Tử Hồng Tự Tại Lực Vương** (Simha-nādeśvara-bala-rāja Buddha)
- 38_ **Diệu Âm Thắng** (Mañjusvarābhībhū Buddha)
- 39_ **Thường Quang Tràng** (Nitya-sṛṣṭa-prabha-dhvaja Buddha)
- 40_ **Quán Thế Đấng** (Avalokite-pradīpa Buddha)
- 41_ **Tuệ Uy Đấng Vương** (Jñāna-bhīṣma-pradīpa Raja Buddha)
- 42_ **Pháp Thắng Vương** (Dharma-vijaya-rāja Buddha)
- 43_ **Tu Di Quang** (Sumeru-prabha Buddha)
- 44_ **Tu Mạn Na Hoa Quang** (Sumana-prabha Buddha)
- 45_ **Ưu Đàm Bát La Hoa Thù Thắng Vương** (Udumbara-jayottama-rāja Buddha)
- 46_ **Đại Tuệ Lực Vương** (Mahā-mati-bala-rāja Buddha)
- 47_ **A Súc Tỳ Hoan Hỷ Quang** Akṣobhya-pramudita-prabha Buddha)
- 48_ **Vô Lượng Âm Thanh Vương** (Amitasvara-rāja Buddha)
- 49_ **Tài Quang** (Dhanāloka Buddha)
- 50_ **Kim Hải Quang** (Suvarṇa-sāgara-prabha Buddha)
- 31_ **Sơn Hải Tuệ Tự Tại Thông Vương** (Sāgara-vāridhara-buddhi-vikṛditābhijñā-rāja Buddha:Hải Vân Giác Tuệ Thần Biến Vương)
- 52_ **Đại Thông Quang** (Mahābhijñā-prabha Buddha)
- 53_ **Nhất Thiết Pháp Thường Mãn Vương Phật** (Sarva dharma-sadā-pūrṇa-rāja Buddha)

Thời Dược Thượng Bồ Tát nói tên của 53 Đức Phật quá khứ xong, yên lặng mà trụ.

Khi ấy Hành Giả liền ở trong Định được thấy Đức **Tỳ Bà Thi** Phật thuộc bảy Đức Phật Thế Tôn quá khứ, khen ngợi rằng:

“Lành thay ! Lành thay Thiện Nam Tử ! Ông đã tuyên nói 53 Đức Phật lâu xa ở quá khứ, đã trụ tại Thế Giới Ta Bà, thành thực chúng sinh rồi Bát Niết Bàn.

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện với tất cả chúng sinh khác được nghe tên của 53 Đức Phật đó thì người ấy ở trong trăm ngàn vạn ức a tăng kỳ kiếp chẳng bị đọa vào nẻo ác.

Nếu lại có người hay xưng tên của 53 Đức Phật đó thì đời đời sinh ra thường được gặp thẳng chư Phật mười phương

Nếu lại có người hay chí tâm lễ kính 53 Đức Phật sẽ trừ diệt tội: bốn Trọng, năm Nghịch với chê bai Phương Đẳng thấy đều trong sạch. Do Bản Thệ Nguyên của chư Phật đó cho nên ở trong mỗi một niệm liền được trừ diệt các tội như trên.

Thi Khí Như Lai, **Tỳ Xá Phù** Như Lai, **Câu Lưu Tôn** Như Lai, **Câu Na Hàm Mâu Ni** Như Lai, **Ca Diếp** Như Lai cũng khen ngợi tên của 53 Đức Phật đó. Cũng lại khen ngợi kẻ trai lành, người nữ thiện hay nghe tên của 53 Đức Phật đó, người hay xưng tên, người hay lễ kính trừ diệt tội chướng như trên đã nói”

Bấy giờ Đức Thích Ca Mâu Ni Phật bảo Đại Chúng rằng:”Xưa kia, khi Ta từng ở vô số kiếp, ở trong thời Mật Pháp của Đức Phật **Diệu Quang** xuất gia học đạo, nghe tên của 53 Đức Phật đó. Nghe xong chấp tay, tâm sinh vui vẻ lại dạy người khác khiến được nghe giữ. Người khác nghe xong, triển chuyển đem dạy bảo cho đến ba ngàn người. Ba ngàn người đó khác miệng đồng âm xưng tên của chư Phật, một lòng kính lễ. Do sức Công Đức nhân duyên kính lễ chư Phật đó cho nên liền được vượt qua tội của vô số ức kiếp sinh tử. Trong ngàn người ấy thì Đức Phật **Hoa Quang** đứng đầu, trở xuống đến Đức Phật **Tỳ Xá Phù** ở kiếp **Trang Nghiêm** được thành Phật, tức là một ngàn Đức Phật đời quá khứ. Một ngàn Đức Phật ở giữa này thì Đức Phật **Câu Lưu Tôn** đứng đầu, trở xuống đến Đức **Lâu Chí Như Lai** ở trong đời **Hiền Kiếp** theo thứ tự thành Phật. Một ngàn Đức Phật lúc sau thì Đức **Nhật Quang Như Lai** đứng đầu, trở xuống đến **Tu Di Tướng** ở trong kiếp **Tinh Tú** sẽ được thành Phật”

Đức Phật bảo Bảo Tích:”Mười phương chư Phật, hàng Thiện Đức Như Lai...đời hiện tại cũng từng được nghe tên của 53 Đức Phật đó cho nên ở mười phương thấy đều thành Phật

Nếu có chúng sinh muốn được trừ diệt tội bốn Trọng Cấm. Muốn được sám hối năm Nghịch, mười Ác. Muốn được trừ diệt tội cực nặng, không có Căn, chê bai Pháp...thì nên siêng năng tụng Chú của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng bên trên, cũng nên kính lễ mười phương Phật bên trên, lại nên kính lễ bảy Đức Phật quá khứ, lại nên kính lễ 53 Đức Phật, cũng nên kính lễ một ngàn Đức Phật đời Hiền Kiếp, lại nên kính lễ 35 Đức Phật, sau đó lễ vô lượng tất cả chư Phật ở mười phương. Ngày đêm sáu Thời, tâm tưởng sáng suốt lạnh lợi giống như nước chảy, hành Pháp **Sám Hối**. Sau đó buộc niệm, niệm sắc thân thanh tịnh của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng.

Nếu có người niệm hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng đó, nên biết người này đã ở trong vô lượng kiếp quá khứ, ở chỗ của Phật gieo trồng các căn lành, dùng sức của Bản Thiện Căn trang nghiêm cho nên ở trong một niệm được thấy vô số chư Phật ở phương Đông.

Khi ấy tất cả chư Phật ở phương Đông liền đều đồng nhập vào Tam Muội **Phổ Hiện Sắc Thân**. Phương: Nam Tây Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng lại như vậy thấy đều đồng nhập vào Tam Muội **Phổ Hiện Sắc Thân**. Tức thời tất cả chư Phật ở mười phương thấy đều hiện thân, trụ trước mặt Hành Giả, vì mình nói sáu Ba La Mật thâm sâu

Lúc đó Hành Giả thấy chư Phật xong, tâm sinh vui vẻ, ở trước chư Phật liền được **Quán Phật Tam Muội Hải** thâm sâu, thấy vô số Phật. Mỗi một Đức Thế Tôn khác miệng đồng âm, Thọ Ký cho Hành Giả rồi nói lời này:”*Nay người niệm hai vị Bồ Tát đó cho nên ở đời vị lại sẽ được thành Phật*”

Khi ấy, Hành Giả nghe Thọ Ký xong, thân tâm vui vẻ, liền được Tam Muội. Tam Muội này, tên là **Duy Vô Trang Nghiêm**. Nhân sức của Tam Muội đó cho nên tăng tiến gấp bội, thấy khắp vô số chư Phật ở mười phương.

Thời mười phương chư Phật, hoặc vì Hành Giả nói **Đàn Ba La Mật** (Dāna-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Thi Ba La Mật** (Śīla-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Sạn Đề Ba La Mật** (Kṣānti-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Tỳ Lê Gia Ba La Mật** (Vīrya-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Thiền Na Ba La Mật** (Dhyāna-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Bát Nhã Ba La Mật** (Prajña-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Phương Tiện Ba La Mật** (Upāya-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Nguyện Ba La Mật** (Pranidhāna-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Lực Ba La Mật** (Bala-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Trí Ba La Mật** (Jñāna-pāramitā), hoặc vì Hành Giả nói **Từ (Maitre) Bi (Kāraṇa) Hỷ (Mudīta) Xả (Upekṣa)**, hoặc vì Hành Giả nói **bốn Niệm Xứ** (Smṛtyupaśthāna), hoặc vì Hành Giả nói **bốn Chính Cần** (Samyak-prahāṇāni), hoặc vì Hành Giả nói **bốn Như Ý Túc** (Rddhipāda), hoặc vì Hành Giả nói **năm Căn** (Pañca-indrya), hoặc vì Hành Giả nói **năm Lực** (Pañca-bala), hoặc vì Hành Giả nói **bảy Giác Phần** (Sapta-bodhyaṅga), hoặc vì Hành Giả nói **tám Chính Đạo Phần** (Aṣṭāṅgika-marga), hoặc vì Hành Giả nói **Khổ Thánh Đế** (Duḥkha-Ārya-satya), hoặc vì Hành Giả nói **Tập Thánh Đế** (Samudāya-Ārya-satya), hoặc vì Hành Giả nói **Diệt Thánh Đế** (Nirodha-Ārya-satya), hoặc vì Hành Giả nói **Đạo Thánh Đế** (Mārga-Ārya-satya), hoặc vì Hành Giả nói Pháp **sáu Hòa Kính**, hoặc vì Hành Giả nói Pháp **sáu Niệm** (Ṣaḍ-smṛti). Như vậy mọi loại, phân biệt rộng nói vô lượng Pháp Môn.

Lại nhân vào sức của **Vô Duy Tam Muội Hải Trang Nghiêm** này cho nên rộng vì Hành Giả phân biệt giải nói Pháp **mười hai Nhân Duyên** (Dvādaśāṅga-pratiya-samutpāda) thâm sâu

Nhân vào sức uy thần của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng đó cho nên lại thấy vô lượng chư Phật với các Bồ Tát ở phương Đông, thân màu vàng tía, tướng tốt đẹp không thể sánh. Phương: Nam Tây Bắc, bốn góc, trên, dưới cũng đều nhìn thấy mọi sự tốt đẹp thuộc thân tướng của mỗi một Như Lai, rộng nói **Quán Phật Tam Muội Hải**

Nếu có Hành Giả xưng tên của hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng đó, hoặc có người niệm hai vị Bồ Tát đó, hoặc có người trì hai vị Bồ Tát đó, hoặc có người quán hai vị Bồ Tát đó, hoặc có người tụng Đà La Ni Thần Chú mà hai vị Bồ Tát đó đã nói thì bỏ thân này đến đời sau được tịnh sáu Căn, luôn được sinh vào nhà của Đại Bồ Tát, diện mạo đoan nghiêm giống như **Đế Thích** (Indra) không có tướng ác, thân lực cường tráng như **Na La Diên** (Nārayaṇa) uy phục tất cả. Nơi được sinh ra ấy, luôn được gặp thẳng chư Phật Bồ Tát, nghe Pháp thâm sâu. Nghe xong, vui vẻ liền được vô lượng **Diệu Tam Muội Môn** với **Đà La Ni**”

Đức Phật bảo A Nan:”Nếu có chúng sinh chỉ nghe tên của hai vị Bồ Tát đó, được Phước vô lượng chẳng thể cùng tận, hưởng chi là tu hành đầy đủ như đã nói (như thuyết tu hành)”

Khi ấy A Nan nghe Đức Phật Thế Tôn khen ngợi Trí Tuệ thâm sâu, vô lượng Đức Hạnh của hai vị Bồ Tát đó. Liền từ chỗ ngồi đứng dậy nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng, quỳ thẳng lưng, chấp tay bạch Phật rằng: “Thế Tôn ! Hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng này ở đời quá khứ, tu Đạo Hạnh nào, gieo trồng Công Đức nào mà nay ở Chúng này giống như điều mà Đức Phật **Phạm Tràng** (Brahma-ketu) đã khen ngợi, cũng là nơi khen tặng (xung dự) của Đại Chúng. Ngày nay hai mắt của Đức Như Lai phóng ánh sáng như ngọc Ma Ni hiện trên đỉnh đầu của hai vị ấy, Tướng của điềm lành

màu nhiệm này, xưa kia chưa từng nhìn thấy. Nguyên xin Đấng **Thiên Tôn** vì con giải nói Nhân Duyên xa xưa của hai vị Bồ Tát này”

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo A Nan rằng:”Hãy lắng nghe ! Hãy nghe cho kỹ ! Hãy khéo nghĩ nhớ ! Ta sẽ vì ông phân biệt giải nói Nhân Duyên xa xưa của hai vị Bồ Tát này”

Đức Phật bảo A Nan:”Ở thời quá khứ cách nay vô lượng vô biên a tăng ký kiếp, lại gặp bội mỗi mỗi cõi nước đó chẳng thể nói. Thời đó có Đức Phật hiệu là **Lưu Ly Quang Chiêu** Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri Minh Hạnh Túc Thiện Thế Thế Gian Giải Vô Thượng Sĩ Điều Ngự Trượng Phu Thiên Nhân Sư Phật Thế Tôn, kiếp đó tên là **Chính An Ôn**, cõi nước tên là **Huyền Thắng Phan**, chúng sinh sinh ở nước đó có thọ mệnh tám đại kiếp.

Đức Phật Thế Tôn ấy hiện ra ở Thế Gian 16 Đại Kiếp, sau đó ở giảng đường **Liên Hoa** nhập vào **Bát Niết Bàn** (Parinirvāna). Sau khi Đức Phật vào **Niết Bàn** (Nirvāna) thì Chính Pháp trụ ở đời đủ tám Đại Kiếp, Tượng Pháp trụ ở đời cũng tám Đại Kiếp. Ở trong thời Tượng Pháp có một ngàn vị Tỳ Kheo phát **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) cầu Bồ Tát Giới, vì khắp chúng sinh du hành giáo hóa

Thời ấy trong Chúng có một vị Tỳ Kheo tên là **Nhật Tạng** (Sūrya-garbha) thông minh đa Trí, dạo qua các làng xóm, thôn, doanh, thành, ấp, tăng phòng, nhà gác, chốn A Luyện Nhã với đến Luạn Đường (nơi luận bàn)... vì các Đại Chúng rộng khen Bản Duyên của Bồ Tát Đại Thừa, cũng nói Đại Tuệ vô thượng bình đẳng thanh tịnh của Như Lai

Lúc đó trong Chúng có một vị Trưởng Giả tên là **Tinh Tú Quang** (Nakṣatra-prabha) nghe nói Đại Tuệ bình đẳng của Đại Thừa nên tâm sinh vui vẻ, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, cầm quả **Ha Lê Lạc** với các tạp dược (thuốc đủ loại) đến chỗ của Nhật Tạng rồi bạch rằng:”Đại Đức ! Con nghe Nhân Giả nói thuốc Cam Lộ. Như Ngài đã nói, người uống thuốc này sẽ chẳng già chẳng chết”

Nói lời đó xong, cúi đầu mặt sát đất, lễ bái chân của vị Tỳ Kheo. Lại cầm thuốc này dâng lên Tỳ Kheo rồi bạch rằng:”Nhân Giả ! Nay đem thuốc này dâng lên Nhân Giả với Đại Đức Tăng”

Bấy giờ Nhật Tạng liền làm Chú Nguyên, nhận **Ha Lê Lạc**. Trưởng Giả nghe Pháp, lại nghe Chú Nguyên nên tâm sinh vui vẻ, lễ khắp vô lượng chư Phật ở mười phương, ở trước mặt Nhật Tạng phát Hoàng Thệ Nguyên rồi nói lời này:

“Con nghe Nhân Giả nói thuốc của Phật Tuệ. Như Ngài đã nói chân thật chẳng hư dối. Nay cầm thuốc tốt (lương dược) của núi Tuyết dâng lên Nhân Giả cùng với chúng Tăng. Dùng Công Đức này, nguyện cho con đời đời chẳng cầu Phước Báo trong ba cõi của Người, Trời. Chính tâm hồi hướng A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề.

Nay con chí thành phát Tâm Vô Thượng Đạo, ở đời vị lai ắt sẽ thành Phật. Nguyên này chẳng hư dối như Phật Tuệ mà Tôn Giả đã nói. Khi con được sức trong sạch của Bồ Đề thời, tuy chưa thành Phật. Nếu có chúng sinh nghe tên của con thì nguyện được trừ diệt ba loại bệnh khổ của chúng sinh.

1_ 404 bệnh trong thân của chúng sinh, chỉ xưng tên của tôi liền được trừ khỏi.

2_ Nguyên vĩnh viễn chẳng nhận chịu nỗi khổ của Tà Kiến, ngu si với nẻo ác. Khi tôi thành Phật thời các chúng sinh trong quốc độ của tôi thấy đều ngộ giải Đại Thừa bình đẳng, lại thêm không có nẻo khác

3_ Trong Diêm Phù Đề với phương khác, có tên gọi của ba nẻo ác. Người nghe tên của tôi vĩnh viễn chẳng nhận chịu thân trong ba nẻo ác. Giả sử bị rơi vào nẻo ác thì cuối cùng tôi chẳng thành A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề

Nếu có người lễ bái, buộc niệm, quán thân tướng của tôi. Nguyên cho chúng sinh này tiêu trừ ba Chương như Lưu Ly trong sạch, trong ngoài sáng tỏ.

Thấy sắc thân của Phật cũng lại như vậy, nếu có chúng sinh thấy sắc thân thanh tịnh của Đức Phật. Nguyên cho chúng sinh này ở Tuệ bình đẳng, vĩnh viễn chẳng lùi mất”

Phát Nguyên này xong, cúi năm vóc sát đất, lễ khắp vô lượng chư Phật ở mười phương. Lễ chư Phật xong, cầm hoa trên châu rải trên Nhật Tạng rồi bạch rằng:

”Hòa Thượng ! Nhân vào Hòa Thượng cho nên được nghe Phật Tuệ vô thượng thanh tịnh. Con nghe điều đó xong, ở trước Hòa Thượng đã phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề. Nếu Nguyên này chẳng hư dối ắt thành Phật thì khiến cho hoa trên châu màu nhiệm mà con đã rải, hóa làm lọng hoa trụ trên Hòa Thượng”

Nói lời đó xong thì ngọc báu đã rải như hoa sen báu bày thành hàng trong hư không, biến thành cái lọng hoa. Cái lọng ấy có ánh sáng đầy đủ màu vàng ròng.

Tất cả Đại Chúng nhìn thấy việc này đều khác miệng đồng âm khen ngợi Đại Trưởng Giả **Tinh Tú Quang** rằng: *”Lành thay ! Lành thay Đại Trưởng Giả ! Ông hay ở trong Đại Chúng này, đã hay phát Đại Hoằng Thệ Nguyên thâm sâu nên hiện tướng điềm lành vi diệu như đây. Nay chúng tôi quán tướng điềm lành này ắt được thành Phật, không có nghi ngờ”*

Thời đó Trưởng Giả **Tinh Tú Quang** có người em trai tên là **Điện Quang Minh** thấy người anh phát Tâm Bồ Đề nên thân tâm tùy vui, bạch rằng: *”Đại Huynh ! Nay em trong nhà có Đè Hồ với thuốc tốt, nguyên xin anh nghe em đem cho khắp tất cả chúng Tăng chẳng giới hạn”*

Người anh ấy bảo rằng: *”Cứ thuận theo ý của em”*

Khi ấy Điện Quang Trưởng Giả bạch với anh rằng: *”Nay em cũng lại tùy theo Đại Huynh, muốn phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề thâm sâu”*

Người anh ấy đáp rằng: *”Nếu muốn phát Tâm. Nay em nên lễ chư Phật ở mười phương, ở trước mặt Đại Hòa Thượng Nhật Tạng Tỳ Kheo, thích hợp phát ý Vô Thượng Đạo thâm sâu”*

Người em bạch với anh rằng: *”Nay em đem Đè Hồ, thuốc tốt này bố thí tất cả. Lại đem vật khí thơm tho dâng lên mười phương Phật, hồi Công Đức này, nguyên như Đại Huynh đã phát Thệ Nguyên, không có khác. Nếu ước nguyện của em thành thật chẳng hư dối thì khiến cho hoa sen màu nhiệm mà em đã rải, trụ trong hư không giống như cây hoa (hoa thọ)”*

Thời Đại Chúng trong Hội thấy hoa sen mà Điện Quang Trưởng Giả đã rải, xếp thành hàng, trụ trong hư không. Mỗi một hoa ấy như cây Bồ Đề xếp thành hàng, trụ trong hư không, đầy đủ hoa quả.

Lúc đó Đại Chúng khác miệng đồng âm cũng đều khen ngợi Điện Quang Trưởng Giả, rồi nói lời này: *”Nay điềm lành của ông, ứng như người anh Trưởng Giả không có khác. Ở đời vị lai ắt được thành Phật không có nghi ngờ”*

Đức Phật bảo A Nan: *”Nay ông nên biết. Khi Đại Trưởng Giả đem Ha Lê Lặc, Thắng Dược của núi Tuyết dâng cho chúng Tăng. Chúng Tăng uống vào xong được nghe Diệu Pháp, do sức của thuốc cho nên trừ hai loại bệnh. Một là bốn Đại tăng giảm, hai là phiền não giận dữ. Nhân thuốc này cho nên khi các Đại Chúng đều phát Tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề thời xướng lên lời này: *”Chúng tôi ở đời vị lai đều sẽ thành Phật”**

Thời các Đại Chúng đều cùng nhau nói rằng: *”Nay chúng tôi nhân vào hai loại thuốc mà Đại Sĩ ban cho nên được phát Tâm của Vô Thượng Pháp Vương, làm vua của ba ngàn Đại Thiên Thế Giới. Vì báo ân cho nên tạo lập Hiệu, nhân vào Hạnh mà lập tên gọi, cho nên gọi là **Dược Vương** (Bhaisajya-rāja)”*

Đức Phật bảo A Nan:”Nay ông nên biết. Dược Vương Bồ Tát này nghe các Đại Chúng vì mình tạo lập Hiệu thời kính lễ Đại Chúng rồi nói lời này:

“Đại Đức Chúng Tăng vì tôi lập Hiệu, tên gọi là **Dược Vương**. Nay tôi cần phải y theo tên gọi mà định thật.

Nếu mọi Sở Thí của tôi hồi hướng Phật Đạo đều được thành tựu. Nguyên cho hai bàn tay của tôi, tuôn mưa tất cả thuốc xoa rửa chúng sinh, trừ tất cả bệnh

Nếu có chúng sinh nghe tên của tôi, lễ bái tôi, quán thân tướng của tôi sẽ khiến cho nhóm này đều uống thuốc Pháp không ngại của Đà La Ni màu nhiệm thâm sâu. Sẽ khiến cho nhóm này trên thân hiện tại, trừ khử các ác, không có Nguyên gì chẳng theo. Lúc tôi thành Phật thời nguyện cho các chúng sinh đầy đủ Hạnh Đại Thừa”

Nói lời đó xong thời ở trong hư không, tuôn mưa lọng bảy báu che bên trên Dược Vương. Trong ánh sáng của cái lọng, mà nói Kệ rằng:

“Đại Sĩ ! Nguyên diệu thiện

Ban thuốc cứu tất cả

Vị lai sẽ thành Phật

*Hiệu gọi là **Tịnh Nhãn***

Rộng độ các Trời, Người

Tâm Từ không bờ mé

Mắt Tuệ chiếu tất cả

Vị lai sẽ thành Phật”

Bấy giờ Dược Vương nghe Kệ này xong thì thân tâm vui vẻ, liền nhập vào Tam Muội. Tam Muội ấy tên là **Duy Vô Trang Nghiêm**, do sức của Tam Muội cho nên thấy Phật vô số, tịnh trừ nghiệp chướng, liền được vượt qua tội của 900 vạn ức a tăng kỳ kiếp sinh tử

Khi ấy trong Chúng tạo lập Hiệu, nay chính là Dược Vương Bồ Tát Ma Ha Tát này

Đức Phật bảo A Nan:”Nay ông ở thời này nên biết người em trưởng giả đem thuốc bố thí cho người. Nhân vào thuốc bố thí cho nên người đời khen ngợi thuốc của Trưởng Giả này dùng bố thí cho chúng Tăng với ban cho tất cả. Người uống thuốc này được khí lực cao, được thuốc diệu thượng cũng nghe thuốc Pháp Đại Thừa thượng diệu. Người đời của thời đó nhân vào Hạnh mà lập tên, gọi là **Dược Thượng**

Bấy giờ Dược Thượng Bồ Tát nghe các người đời khen ngợi Đức của mình, gọi là Dược Thượng. Nhân phát Nguyên:”Nay tất cả Đại Chúng của Thế Gian này vì tôi lập Hiệu, gọi là **Dược Thượng**

Nguyên tôi đời sau, lúc được thành sức của 16 loại thanh tịnh thời dùng thuốc Thượng Pháp ban cho khắp tất cả

Nguyên cho các chúng sinh nghe tên của tôi, mau được tiêu diệt lửa mạnh phiền não

Nếu có chúng sinh lễ bái tôi, xưng tên của tôi, quán thân tướng của tôi sẽ khiến cho nhóm này được uống **Thượng Diệu Bất Tử Giải Thoát Cam Lộ Thượng Dược”**

Khi ấy Đại Chúng nghe lời đó xong, đều cởi chuỗi Anh Lạc, rải trên Dược Thượng Bồ Tát. Chỗ đã rải Anh Lạc, lớn như cái đài bảy báu, đứng trụ trong hư không. Trong cái đài có ánh sáng thuần màu vàng rực, tiếng như Phạm Âm mà nói Kệ là:

“Lành thay ! Thắng Đại Sĩ

Hiện phát Hoàng Thệ Nguyên

Đều độ chúng sinh khổ

Tâm không có nghi lo

Vị lai sẽ thành Phật

*Hiệu, gọi là **Tịnh Tạng**
Cứu giúp các Thế Gian
Người chìm trong biển khổ”*

Đức Phật bảo A Nan:” Nay ông khéo nên nghe cho kỹ lời của Phật, cẩn thận đừng quên mất. Hai vị Bồ Tát Dược Vương Dược Thượng tức là **Quán Đỉnh Pháp Tử** của chư Phật Thế Tôn ba đời quá khứ hiện tại vị lai

Nếu có chúng sinh nghe tên của hai vị Bồ Tát này thì vượt qua hẳn biển khổ chẳng bị đọa trong sinh tử, luôn được gặp thẳng chư Phật Bồ Tát, hưởng chi là tu hành đầy đủ như đã nói.

Nếu có kẻ trai lành, người nữ thiện nghe Thần Chú mà hai vị Bồ Tát đã nói, hoặc quán thân tướng của hai vị Bồ Tát này thì ở đời hiện tại đều được thấy Dược Vương Dược Thượng với nhìn thấy Ta, ngàn Đức Phật đời Hiền Kiếp. Ở đời vị lai, thấy vô số Phật, mỗi một Đức Thế Tôn vì kẻ ấy nói Pháp, sinh vào cõi Phật thanh tịnh, tâm ấy bền chắc, cuối cùng chẳng thoái chuyển Tâm A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề”

Khi ấy A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, vì Đức Phật làm lễ, nhiễu quanh Đức Phật bảy vòng rồi bạch Phật rằng:”Thế Tôn ! Kinh này có tên gọi như thế nào ? Làm sao mà phụng trì ?”

Đức Phật bảo A Nan :”Hãy lắng nghe ! Hãy nghe cho kỹ ! Hãy khéo nghĩ nhớ ! Thiết yếu của Pháp này có tên là **Diệt Chư Tội Chương**, cũng gọi là **Sám Hối Ác Nghiệp Thần Chú**, cũng gọi là **Trị Phiền Não Bệnh Cam Lộ Diệu Dược**, cũng gọi là **Quán Dược Vương Dược Thượng Thanh Tịnh Sắc Thân”**

Đức Phật bảo A Nan:”Thiết yếu của Pháp này có tên gọi màu nhiệm thù thắng của nhóm như vậy. Sau khi Ta diệt độ, nếu có Tỳ Kheo với Tỳ Kheo Ni nghe Kinh này mà chí tâm tùy vui, trải qua phút chốc thì nghiệp ác bốn Trọng thấy đều trong sạch.

Nếu có Ưu Bà Tắc, Ưu Bà Di nghe Kinh này mà chí tâm tùy vui, trải qua phút chốc, nếu phạm năm Giới, phá tám Trai đều được trong sạch.

Nếu quốc vương, đại thần, Sát Lợi, cư sĩ, Tỳ Xá, Thủ Đà, Bà La Môn... với tất cả hàng khác... nghe Kinh này, trải qua phút chốc mà chí tâm tùy vui thì năm Nghịch, mười Ác đều được trong sạch

Đức Phật bảo A Nan:”Bản Hạnh Nhân Duyên của Dược Vương Dược Thượng này là thuốc tốt (lương dược) cho người bệnh ở cõi Diêm Phù Đề”

Bấy giờ Đức Thế Tôn nói lời đó xong thì yên lặng mà trụ như nhập vào Tam Muội. Khi ấy trưởng giả tử Bảo Tích với Tôn Giả An Nan, vô số Đại Chúng nghe điều Đức Phật đã nói đều rất vui vẻ. Do vui vẻ cho nên năm ngàn người trong chúng Trưởng Giả được Vô Sinh Pháp Nhẫn, các Bồ Tát ở phương khác đến gồm có 10 ngàn người đều trụ Thủ Lăng Nghiêm Tam Muội, Đệ Tử của Xá Lợi Phất gồm năm trăm Tỳ Kheo đều chẳng thọ nhận các **Lậu** thành A La Hán, tám Bộ Trời Ròng gồm có vô lượng số đều phát Ý Đạo chính chân vô thượng.

Khi ấy các Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni với các Đại Chúng nghe điều Phật đã nói đều vui vẻ, phụng hành, làm lễ rồi lui ra.

PHẬT NÓI KINH
QUÁN HAI BỒ TÁT DƯỢC VƯƠNG DƯỢC THƯỢNG
Hết

Hiệu chỉnh xong vào ngày 09/01/2013